TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ THÀNH PHỐ HÀ NỘI ----------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 184/2025/QĐST- DS	*Đ, ngày 27 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 148/2025/TLST - DS ngày 21 tháng 5 năm 2025

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần T1** (tên gọi cũ Ngân hàng thương mại cổ phần X).Trụ sở: 16,23,24 Toà nhà M, số B T, phường K, quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Mạnh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tung: Bà Nguyễn Thị H – Chuyên viên chính phòng xử lý nợ phía Bắc (Theo Giấy uỷ quyền số 104/2025/UQ-GĐCNTL ngày 16/4/2025)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Tá N**, sinh năm 1990 và bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn D, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc vay tiền: Ngày 27/6/2022 Ngân hàng thương mại cổ phần X (nay là Ngân hàng thương mại cổ phần T1 và Phát triển) và ông Nguyễn Tá N, bà Nguyễn Thị H1 ký hợp đồng hạn mức tín dụng số 760.0177/2022/HĐTDHM-CN/PGBankTL. Theo đó ông N, bà H1 đã ký Giấy khế ước nhận nợ số 760.0177.05 để vay số tiền là 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

Về tài sản bảo đảm cho khoản vay: Tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 27/6/2022, ông Nguyễn Tá N đã ký kết để đảm bảo khoản vay là

toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 776331 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố H cấp ngày 29/5/2018 đứng tên ông Nguyễn Tá N.

Về số tiền phải trả nợ:

Ông Nguyễn Tá N, bà Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần T1 và Phát triển tổng số tiền vay gốc và lãi theo hợp đồng hạn mức tín dụng số 760.0177/2022/HĐTDHM-CN/PGBankTL và Giấy khế ước nhận nợ số 760.0177.05 tạm tính đến ngày 16/4/2025 là

+ Nợ gốc: 1.809.999.600 đồng
+ Nợ lãi trong hạn: 319.249.851 đồng
+ Nợ lãi quá hạn, chậm trả: 151.034.392 đồng
+ Tổng cộng: 2.280.283.843 đồng

ông Nguyễn Tá N, bà Nguyễn Thị H1 phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quá hạn mà các bên thoả thuận hợp đồng hạn mức tín dụng số 760.0177/2022/HĐTDHM-CN/PGBankTL và Giấy khế ước nhận nợ số 760.0177.05 kể từ ngày 17/4/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về thời gian phương thức thanh toán:

Trong thời hạn 05 thỏng kể từ tháng 7/2025 đến hết tháng 11/2025 ông N, bà H1 phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần T1 và Phát triển theo hợp đồng hạn mức tín dụng số H760.0177/2022/HĐTDHM-CN/PGBankTL và Giấy khế ước nhận nợ số 760.0177.05 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Tá N, bà Nguyễn Thị H1 và được chia các lần thanh toán như sau :

- Kể từ tháng 7/2025 đến hết tháng 10/2025 ông N, bà H1 phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 15.000.000đ vào ngày 25 hàng tháng và được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 25/11/2025 ông N, bà H1 phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ bao gồm nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng.

Trong trường hợp ông N, bà H1 vi phạm thời hạn trả nợ như đã nêu trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 776331 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 29/5/2018 đứng tên ông Nguyễn Tá N để thu hồi toàn bộ tiền nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn và toàn bộ lãi phát sinh cho đến ngày ông N, bà H1 thanh toán hết nợ và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 17/4/2025 cho đến khi tất toán khoản nợ. Trường hợp, xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ để thanh toán khoản nợ thì ông N, bà H1 phải tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán xong.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tá N, bà Nguyễn Thị H1 phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 38. 802.500 đồng*(Ba mươi tám triệu tám trăm linh hai nghìn năm trăm đồng)* để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần T1 và Phát triển 38.800.000đ *(Ba mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0072172 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến